

Màn kín cuộc đào chính Đông kinh nay mới dờ toang

Cuộc binh biến Đông-kinh 26-3-36, đến mấy vị đại thần bị giết, rung động cả nước Nhật. Tuy việc đã thu xếp yên, mấy tay chủ động dật xử lấy tội mình, song nhà đương cuộc hiện đương điều tra cho ra cái màn kín ấy.

Phàm một sự biến to lớn như thế mà đột nhiên xảy ra, tất là đã trải qua một thời kỳ uẩn-nhuộm đã lâu mà sau mới hiện ra sự thực. Về cuộc biến ấy, ngoài phái quân nhân ra, phương diện dân gian có mấy người quan hệ bị tra xét. Trong có 2 người trọng yếu là Bắc-nhật-Hay cùng một viên cựu Trang-ây là Tây-diễn-Thế.

Theo như đội biến binh Đông-kinh đã dò tra, mới rõ hai người ấy chính là người trong màn kín về tấn kích ấy mà có thể lực đủ theo tăng phái thanh niên tương hiện trong quân đội:

Bắc-nhật-Hay thì lãnh phần trừ thuật, Tây-diễn-Thế thì lãnh phần phát hành và tuyên truyền, có soạn một bản sách gọi là « Nhật bản cải tạo pháp án ». Sách ấy Bắc soạn ở Thượng-hải ngày tháng 8 năm Đại-chính thứ 8 (1919) sau Bắc lên triều, phát hành một cách bí mật. Nội dung bản thư ấy chỉ trích những chỗ khuyết kém về kinh tế, chính trị và các phương diện hiện hành của Nhật-bản, có cả phương án cải cách trừ hại, rõ là bản sách có thể làm cho các phần tử nhiệt tâm cải tạo quốc gia, sanh lòng say mê và nóng sốt. Cái tư tưởng gợi đi theo đường quá khích, nên phải cấp tốc nghe mà theo mù.

Đến vai chính chủ trương việc ấy là mang cái mặt nạ phái bừa bãi tư tưởng điên cuồng về phái tả, cốt là lợi dụng tư tưởng để trang mà thực hành sự đoạt thủ chánh quyền, cấu kết với phái nân nhân, để xướng thuyết « vô lực cách mạng ».

Hiện đối với việc và người quan hệ, nhà đương cuộc đương chú ý dò xét cho đến cùng.

VĂN-VĂN

Đếm không ngủ

Vợ và con gái dài những thiết tha, cảnh tình trên ghẹo bực lòng ta. Cảnh giương kông kông khe khe ngày. Ngoài cửa mưa bay lách tách sa. Sầu bóng em nằm buồn buồn xé bắp. Kêu mà vắng vắng cả bên nhà. Tiếng gà đầu gối gào quanh xóm. Mờ mờ vàng vọt ánh sáng lên.

Đếm khuya

Tối sao tôi mãi thức này đây, Cảnh vắng đêm trường chán ngán thay! Gà gáy vang trời chừ sáng, Người mà ngủ mãi giấc còn say. Giấc mình trở giấc nghìn năm, Ngựa cô già ho khốc khốc hoai. Chờ mãi trời sao chưa thấy sáng, Ngoài thềm nghe tiếng chó rình ai.

CẨM ĐỨC

Vịnh quả địa cầu

Giờ rành ngồi xem quả địa cầu, Quay nhìn bốn bề lại năm châu. Đàng tây nam bắc thấu bằng li, Đò tia vàng xanh điểm đỏ màu. Kêu lửa đồng Phi A chông Y. Sấm giông Bắc Mãn Nhật xâm Tầu. Địa cầu nhỏ nhỏ bao nhiêu rộng, Chỉ rộng rùng rùng cho nước mạnh giàu.

XUÂN-PHƯƠNG

SÁU NGƯỜI BẮT Ở XIÊM VÈ, ĐÀ RA KHỎI KHẮM

Tiếng-dân một số trước có đăng tin 6 người ở Xiêm bị giải về lao Vinh năm ngoái không rõ quá quan ở đâu. Thì hôm 10 Mai vừa rồi, quan trên đã cho đòi phó trưởng Đệ bát đến bắt nhận 4 người về nhập tịch vào Đệ bát. Bốn người này là: Trương, Cường, Khuê và Nại-chay-Khét. Nghe dân quan trên sẽ cho vào học việc tại nhà máy Trường-thị.

Bốn người này còn có ba chục đồng bạc Xiêm, quan trên đã cho đem đổi ở nhà băng và đã giao cho phó trưởng làm nhà cho họ ở.

Còn hai người nữa là Nguyễn-Thư và Nguyễn-Nhơn, anh em ruột, nguyên quán ở làng Bồi-chu, huyện Nghi-lộc thì đã có thân nhân và hương lý làng ấy đến nhận.

P. V.

QUAN Ở TRIỀU MÀN-CHÂU

(Đáng ghê cho thủ đoạn người Nhật)

Sau khi Nhật chiếm Mãn châu, lập thành một nước mới, phó với thế giới rằng « nước Mãn châu là dân tộc tự chủ, người Nhật chỉ đứng địa vị làm chỉ đạo... ». Gần đây nào việc giao thiệp với Trung hoa, nào cụ chống với Mông cổ với Nga cũng việc quen thuộc, bực chánh đối với các nước Âu Mỹ, đều tương đương cái nước Mãn châu đó thôi. Ai cũng tưởng cái nước Mãn châu ở dưới quyền bảo hộ của người Nhật đã hơn khi ở dưới chủ quyền chánh phủ Tàu. Nhưng thực ra trái hẳn, nghĩa là chánh tướng bề trong không có gì về vang như tên « tự trị tự chủ », rầm rộ bề ngoài.

Hoa kiều Nhật báo ra ngày 2-4-36, có thuật lại của một người ở Mãn châu về nói cảnh sanh hoạt của quan giới nước Mãn châu tình cảnh đã đương, lược lược đề đọc giả rõ chân tướng.

Tại chánh bộ trưởng Hồng duy Quốc làm Diêm vận xử về thời đại chánh phủ Bắc kinh, bị sách trưởng là Hàn vào Giai, là một nhân vật phiệt duyệt phương bắc, gần đây thừa mạng sang Bình tân, để vận động việc đi đ. Hai người ấy còn có chút lương tâm, gặp người quen to bộ rụt rè bỏ chạy.

Những quan ấy danh trước đều cao, thực quyền không bằng một viên khách sự vụ quan. Vì mỗi bộ có một vị Ty trưởng người Nhật có quyền trực tiếp xử lý công việc liên lạc với viên quan Nhật khác, xử trí việc gì không cần đến chủ ký của bộ trưởng Mãn châu, cứ việc ban hành như thường. Có nhiều việc thì hành đã lâu mà nội dung thì hành văn bộ trưởng Mãn không biết gì đến, những quan bộ trưởng ấy chủ ký tên động đến tháng lãnh bằng mà có lúc không ký tên nữa!

« Lòng lý quốc vụ là Trương cảnh Huệ, danh trước sang trọng biết bao! Song thực quyền toàn ở trong tay đồng vụ ty trưởng người Nhật. Có người hỏi chánh kiến. Trương bảo: sang hỏi đồng vụ ty trưởng!

« Ngoài giao trưởng Yến Khanh, giao thông bộ trưởng Lý thiện Canh chút gì cũng theo hơi thở mỗi người Nhật. Vì thế mà các báo Nhật Mãn thường đăng những lời đàm thoại của hai nhà yếu nhân (phủ là yếu nhân) ấy, thực ra phương châm thì thế việc gì, trước lúc ban hành đã có người thay tay soạn sẵn, nhiều khi không cho 2 người ấy xem đến bản thảo nói gì, cứ phát biểu đại trên báo phò là lời đàm thoại của quan ngoại giao bộ trưởng! Chính 2 vị bộ trưởng ấy sau khi đọc báo, thấy vậy mới hay người ta đã làm thay cho mình những việc như vậy mà mình có biết gì đến!

Những quan giới trên, và phần sanh hoạt cá nhân, trong cái phạm vi « có thể được » chỉ ôm giữ chủ nghĩa « tam bất » (三不).

1) Không tập hội kiết xã.
2) Không đến nơi trường công ụng.
3) Không diễn thuyết (3 điều này kếm người xé ta nhiều).

Hố là phương pháp bảo thân.

Hàng buôn cười hơn nữa, là mỗi vị quan ấy, mỗi tháng số thu nhập bao nhiêu, có người điều tra ghi chép hẳn hoi, cho đến tiền phí về việc gì, giúp cho người nào bao nhiêu, không sai một xu nhỏ, như họ nào say mê tửu sắc cờ bạc, xài phí thừa, thì người Nhật lại kếm ngại ra thích.

Trong phái ấy có bọn súc tích khá vốn, như Trương cảnh Huệ, Trương Hải Bằng, Hy Hiệp v. v., tài sản riêng có người quản lý hộ, tiền dùng về việc gì phải người quản lý đồng ý mới được chi ra, không dám trái ý.

Trong quan giới có người trước kia hách dịch như, nay lại bị thất vọng hơn, là Trịnh hiển Tu.

Trịnh lúc mới lập nước Mãn châu, nghiêm nhiên một vị công thần khai quốc, chỉ thua kém Phò nghi Hoàng đế. Nhân ngày nọ Tổng vụ sảnh trưởng Viên Đăng thảo một bản công văn bằng chữ Nhật. Trịnh yêu cầu dịch ra chữ Tàu, Trịnh sợ ty tên. Chỉ có chút việc nhỏ thế, trái ý Viên Đăng mà phải bãi chức. Gần đây Trịnh ở một chỗ về đường dài mà lại ở Trường xuân, uống rượu ngâm thi qua ngày, ý muốn giết một Hoàng đế Phò nghi cũng không ai dám qua lại, ty Trịnh cũng tuyệt vọng về đường lần thủ nữa.

Hai là Hy Hiệp, Hy Hiệp lúc Mãn châu mới lập, một mình làm cả mấy chức to, đầu tiên làm Lâm tỉnh trưởng, rồi kiêm chức Tài chánh bộ trưởng Mãn châu, gồm cả chức Cung nội đại thần. Nhưng chỉ cái tước tống. Gần đây mượn danh tước để tiêu khiển, chỉ khi háng hải lúc nào có nghĩ đến cái cảnh tịch mịch này đây!

Nói tóm lại, bao nhiêu quan sang nước Mãn châu đều ôm một hơi thở hơi hóp, không có chút gì là sanh khí, duy có Áo như Cảnh, được riêng một lá cờ, hoàn cảnh khác với bọn nói trên, nên hành động có chút tự do. Vì đối với cuộc « Kỳ động từ chức » người Nhật đương còn xem là vấn đề doang, nữa đề nữa bỏ, chưa quyết định về mặt nào, nên theo chủ nghĩa phóng nhiên, lại dùng Đệ Bát làm cố vấn, Áo gần như chức sảnh trưởng đồng vụ. Các công sở thuộc dưới quyền Áo, chưa có cái cảnh tượng « khách mạnh đoạt chủ », so với quan giới Mãn có khá hơn vài phần.

Song bọn ấy cũng tự biết cái ghê kinh (trên năm nay 五五五五 không chỉ là gì được lâu dài, nên chỉ thì chủ nghĩa « xon-y-tien », Áo như Cảnh cũng tây tây xon-y được chừng nào thì xon-y, nói cho rõ, là ngoài mục đích « xon-y » ra, chỉ có tư tưởng chánh kiến gì ráo!

Đọc bài thuật trên, chúng ta thấy danh hiện nước Mãn châu rầm rộ điếc tai, mà nội dung là vậy đó, đại A B A chủ nghĩa là vậy đó.

Hoàn Hải thuật

Cuộc Y - A

(Tiếp theo trang nhất)

phạt và thừa nhận để quốc của mình; Y chưa được thấy hai điều ấy, thì chưa cho Áo châu hiệp tác gì hết.

Các báo lại nói có một nước khác theo về phía Y; nên người ta rất dễ y đến cuộc đàm phán giữa Áo Alois và đại biến Albania.

Chilly chính thức yêu cầu cái cuộc trưng phạt

ở đó thành các nước không thì hành chính sách trưng phạt đối Y (như Đức, Áo, Hung v. v.) nhiều nhân vật trong chính giới ở trong chính phủ đều khen ngợi Y về việc chiến thắng và lập thành đế quốc. Các nước ấy tuy chưa chính thức thừa nhận đế quốc, nhưng vì các đại biến của họ có đến dự là « Adonata » ngày thứ bảy, nên có thể xem như là họ có thừa nhận vậy.

Quyền lợi Anh Pháp ở A

Rome, 11-5. — Báo « Popolo de Roma » nói rằng Y không để ý đến quyền lợi của Pháp và Anh ở Ethiopia, nên không cần cuộc trưng phạt h a đi. Báo ấy viết « Đây giờ vau để chính phủ giải quyết xong rồi, còn một ít vấn đề phải giải quyết: trước hết là vấn đề trưng phạt, sau là vấn đề quyền lợi (prerogative) của Pháp và Anh ở A. C. Ở Ethiopia là hai vấn đề ấy đi đôi với nhau. Các cuộc trưng phạt thì Y còn không diễn hành gì. Một nước đã bị phạt thì còn có thể nào thương thuyết với những nước đã phạt mình chứ? »

Báo ấy lại thêm: « Các cường quốc ở phía tây muốn cái máy đó thì cái. Họ mới tại giờ, thì giờ qui hạn đối với họ hơn đối với Y. Ta không nên nói gì nữa. Những vấn đề của lại đó không quan hệ với chúng ta cho lắm. Đây giờ chúng ta hãy khoan tay ngồi đợi. »

Vua Ý sang Ethiopia?

Rome, 11-5. — Sau khi ông Mussolini tuyên bố sắp nhập nước Ethiopia vào nước Ý, có tin vua Victor Emmanuel định sang Ethiopia. Lại có tin ông Mussolini cũng sắp sang kinh lý địa hạt Phi châu của Ý (tức là nước Ethiopia). Cũng vì thế mà người ta ngờ vua Ý sang Ethiopia để làm lễ suy tôn ở ngay tỉnh thánh Aksum. Hiện nay chưa biết đích gì cả.

Về vụ lời thối ở hàng cơm Văn-minh

(Người lính D. Robert không chịu được)

HUẾ. — Về lời thối giữa người lính tây Delorme Robert và nhà hàng cơm Văn minh, xảy ra trong đêm 21 Avril, T. D. đã đăng mấy số trước. Nay M. Robert đã từ trần ở bệnh viện Hué khi được 46 phút sáng ngày thứ bảy 16 Mai này.

Kay tin, quan Thông binh đã cho đưa thi hài M. Robert về đền Mãng cổ, ngày chôn nhậm làm là an táng.

Sau khi được tin M. Robert qua đời, nhà chức trách của liên bang cơm Văn minh đương cứu, và cho lính cảnh sát đến canh gác. Khi 9 giờ tối hôm ấy (16 Mai), có 4 người tây lính tới xe đạp đến trước nhà hàng ấy, 3 người đứng ở ngoài, còn 2 người phá cửa xông vào trong nhà, đập đổ bàn ghế, xán đổ hết một cái ghế sofa, người lính cảnh sát canh đó không ngăn được, liền chạy báo công Cầm.

Cách chừng 5 phút, ông Cầm Merlant 30ng Sơn-dam đến tìm đến nơi, và có 3 người tây lính của quan Thông-binh phá đi toàn phòng công ty đến lấy thi thể người lính đã chết ở đó.

Cái nhà hàng ấy đi vắng, có người làm việc là Y và L. thay một ra tiếp. Ông Cầm hỏi, đến đây tìm nhà nào, rồi « người trong nhà ra ngoài, đóng khóa cửa hàng, cho lính gác ở chờ đợi. »

P. V.

THO-TÍN

Công đ. Ng. m. M. Ba bình,

Nghĩa hành, Quảng ngãi

Được bài đại một người số là của

ông, không đăng, vì chuyện tình thương

qua.

T. T.

AI MUỐN BIẾT?

Muốn biết bệnh Phóng-Tiêu và muốn biết thuốc Phóng-Tiêu Cao-Chim có công hiệu thế nào, xin cứ đến hỏi các Đại-lý tìm Cao-Chim đăng ở kỳ báo trước hoặc kỳ báo sau ở trang 4 số 18.

CUỘC XỔ SỔ ĐỒNG - PHÁP

Kỳ phát hành thứ nhất

XỔ NGÀY 11 THÁNG BAY TÂY NĂM 1936

800.000 vé, mỗi vé giá một đồng (1\$)

60 phần trăm chia cho các số trúng theo bản kê sau này:

Số trúng được	100 000\$
1	40 000
1	20.000
8	2.000
18	1.000
80	400
800	80
800	40
8.000	20

Các công sở mà thường công chúng nâng vãng lai như số Kho Bạc, Trường Chánh, Giấy Thép, văn vãng... và các viên chức, hàn lý, nhà thương mại cũng ít nhiều người khác đều có bản vé số. Muốn biết tên những người nào có bản, thì đến mấy nơi thường hay bán vé thì xem.

NHÂN CHỮ Ý!
Hạn thời bản vé, chấp trong 3 tháng kể từ ngày trước, chỉ sau, nhưng chấp ngày mùng 7 tháng 7 tây năm 1936 là cho chỉ: duy chỉ ở Kinh đô và các tỉnh lý. thì các số Kho Bạc còn bản cho đến 4 giờ rưỡi chiều ngày mùng 8 tháng 7 tây, nhất định không sửa đổi.

GIẢI HUYẾT ĐỘC

HIỆU CHỮ THỌ

Chuyên trị:
Đau xương
Nhức gân
Tê, bại
Ghê nhức
Mặt mưng
Bà bệnh đới



解
血
毒

Một chai 1\$20

Nhà thuốc VĨNH-THỌ Tourane

HAI MÓN RƯỢU THUỐC RẤT HAY

của nhà thuốc **VỠ-VĂN-VÂN** Thudaumot-Nam-ky

I.— **Trường Sanh được từu.**— Rượu thuốc này tánh-chất đại-bổ. Đàn ông, đàn bà, người già cả, khí huyết suy kém, trong mình bần thần mệt nhọc, hình vóc gầy ốm, uống rượu thuốc này trong ít lâu sẽ thấy công hiệu. Rượu thuốc này rất mạnh, không nên uống đến quá say, phải tùy theo sức mình mà dùng.

II.— **Phong-Thập được từu.**— Chưng nhức, mỏi, tê, bại, uống thuốc thang, thuốc hoàn, rất lâu lành. Thuốc hiệp cùng rượu trong giây lát đã chuyển khắp châu thân. Môn thuốc rượu này chuyên trị chứng nhức, mỏi, tê, bại rất công hiệu. Bất luận ngày đêm, tùy theo sức mình, muốn uống nhiều, uống ít cũng được.

Giá cả hai thứ: Chai lớn 1/2 lít 1\$. — Chai nhỏ 1/4 lít 0\$50

Chi-cuộc **VỠ-VĂN-VÂN** được-phòng

SAIGON	QUINHON	HUẾ	HANOI	TOURANE	HAIPHONG
22, Rue d'Espagne	Avenue Gia - Long	87, Rue Paul Bert	86, Rue de Colon	Avenue du Musée	103, Bd Bonnel



CHE MƠI
NHẬT-PHÂN, TÂN-TINH
NGŨ-PHÚC, TÂN-THÁI
ĐÃ SANG

Năm nay ngon đặc
sắc hơn mọi năm



Cánh nhỏ
Nước xanh
Hương thơm
KIM-TRÁI XUẤT- PHẨM
金泰出品
HAI PHONG
140, Phố Khánh
HANOI
17, Phố Hàng Ngang
QUYNHON
Rue Gia-Long
Các tỉnh địa số Đại-lý



SỮA
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp
Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ sinh ở: An-tuờn binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Văn đề mộ dân Bắc-kỳ sang
Nouvelles Hébrides

Cách mộ dân mùa (Main d'œuvre saisonnière)

Nouvelles Hébrides là mấy hòn đảo cùng ở trên mặt biển Thái-bình-dương, cách đảo Nille Calédonie (Tân-thế-giới) 364 hải lý; thủy thổ khí hậu không được như ở Nille Calédonie, phần nhiều làm sưa chương khí, người ta thường mặc bệnh sốt rét rừng (paludisme). Người mình trước nay mộ sang đó là làm cho các sở đồn điền người Pháp, trồng dừa và cà-phê.

Mấy năm gần đây, tình cảnh ở đảo Hébrides làm ăn nghe luống quăng, số người Bắc-kỳ ta mộ sang đây ít mà đưa về thì nhiều. Báo T. D. năm ngoài, về Kéo-chuyến có nói số người mình mộ sang ở N. H. năm 1929 gần có 6 ngàn, mà năm ngoài còn lại không được 6 ngàn. Lại còn từ năm ngoài tới nay, lâu Laperouse mấy chuyến chạy đi Kép-phong cũng có chở dân mộ ở đó về nữa, chuyến cuối cùng mới rồi, ngày 13 Février ở N. H. cũng có 50 người về xu, 23 người dân ông, 9 dân bà, 18 trẻ con.

Tại sao ở N. H. các địa chủ có vẻ sa sút? là bởi nạn khủng hoảng của kinh tế thế giới, lại gia dĩ thiên tai dồn dập, bị bão gió liên tiếp mấy năm nay, người ta đã tính từ năm 1931 lại đây, ở N. H. tất cả bị 7 trận bão: 26 Mars 1931, 23 Février 1932, 26 Avril 1932, 8 Avr. 1933, 16 Janvier 1934, 10-13 Dé.cem. 1935 và 30 Janvier 1936.

Vì thế mà các địa chủ gần như không thể đứng vững, nhưng không lẽ chịu bỏ cái nguồn lợi đó, nên Liên-đoan nông-nghiệp ở N. H. mới bàn luận nghĩ cách khôi phục lại, xướng ra vấn đề mộ dân mùa (Main d'œuvre saisonnière), nghĩa là trong một năm bé tới mùa làm cà-phê lấy đưa tới mộ dân mùa. Vấn đề đó phải thương lượng cùng quan Toàn-quyền Đông-dương với hãng Messagerie maritime. Nay nghe hình như đã gần thi hành.

Tôi xem báo Le Néo-Hébridaie ở N. H. số 215 ra tháng Mars mới rồi, thấy giá một người dân mộ như dưới đây, vậy xin thuật lại để bà con trong nước biết.

Theo trong điều kiện thứ ba ở hội Liên-đoan đã giải quyết, thì những người dân mộ Bắc-kỳ ta trong trường hiệp riêng kỷ, thời hạn làm là 6 tháng trong mỗi năm, từ 15 Mai đến 15 Novembre, mà tiền công định 60 quan (63) một tháng. Điều kiện thứ 4 thứ 5, thì một người dân B. K. làm trong 6 tháng, các khoản tiền phí, tiền ăn, tiền tàu đưa đi đưa về, ăn uống công xã cũng thuộc men dân mộ, tính lấy ra như sau này:

Tiền tàu đưa đi đưa về và phí tiền ăn một công xã có phát cho dân mộ ở Hép-phong: 6000
Phí tiền nghỉ ngơi khi tới Vila: 16
Tiền công làm trong 6 tháng 60 x 6: 600
Tiền ăn uống trong 6 tháng 60 x 6: 600
Tiền thuốc men đau ốm, tiền áo quần, cộng lại lấy 10 là 1380, 00: 10: 1380.
Cộng tất cả: 16116

Đó nói về cách mộ dân mùa, thì giá một cái dân mộ biết nói là 1518 quan, nhưng còn cách thuê mướn, thì trừ tiền công tiền ăn, chỉ thuê mướn trả cho dân, còn thì chênh phả bao cả, mà những chỗ thuê mướn được phép trả góp tháng một. Vậy ta tính xem mỗi người dân, chủ rào thuê mướn thì thấy một tháng số tiền là 1.518: 6 = 253.

253 quan, số tiền đó kể vào lúc mất mùa tiền này cũng đủ để cho thuê ta mới biết các nhà thực dân họ thuê mướn một người làm, kể cũng lợi lắm, như các chủ trồng cao su ở Nam kỳ. Thế mà có một ít thua lỗ, thì nào chênh phả trợ cấp, liên đoàn bệnh viện, xoay cách này, bày kế khác. Còn lao động thì bao giờ cũng chịu thiệt, nhưng ở đời sống khổ này cũng phải đem mồ hôi mà đổi bát cơm!

VIỆNG DAN

VIỆC TRONG NƯỚC

Bản báo tiếp được bài than phiền mới từ ở nhà thương, đăng như dưới đây, theo như quan trên xét và người tại chỗ chấp nhận nhiệm vụ.

HUẾ. — Tôi tên là Lê-v-Tương ở Đông-hải, ra Huân-Câu, nhà quê họ hàng một việc như sau này:

Ngày 9 mai 1936 tôi có đem vợ tôi là Trần-thị-Sinh vào làm ở nhà thương Huế về phòng hộ thí.

Một vài năm trước đây, người người dân ông coi phòng hộ thí như là phòng này thuốc men gì cũng quyền thầy Chet Kh, còn làm thuốc thì có người coi thuốc dân bà, anh phải làm người coi thuốc thì nhiều nó mới làm cho thầy Chet, anh cũng phải làm chỉ cho thầy Chet thì làm cho mau lành, vì lần này, tôi thấy ai vào nằm cũng như người như thế.

Kể đó tôi lần thưa với thầy Chet, anh thấy chán ở cho vợ tôi; thầy bảo chữa bệnh nội là ngày 10-5 36 đến nhà thầy nói chuyện. Mong lòng vì vợ tôi, tôi đánh liều đến nhà thầy, mong thầy sẽ lòng đoái đến tôi đau khổ.

Đến nơi, thầy bảo: bệnh vợ anh phải chữa... Tôi sẽ chăm nom thêm thuốc men, từ từ... .

MÙA THI

THI TIỂU HỌC YÊU-LƯỢC

HUẾ. — Kỳ thi Tiểu học Yêu-lược (C. E. P. E. L.) năm nay, cũng vào ngày 15 Mai, số thí sinh cả tỉnh Thừa thiên, cộng là 1.435 trẻ, chia ra mỗi thí-trưởng như dưới đây: thí thí trưởng Quốc học 41 trẻ, trưởng Paul Bert 145 trẻ, trưởng Đông ba 165 trẻ, trưởng Chaigneau 170, trưởng An cự 118 trẻ, trưởng Hương trà 121 trẻ, trưởng Quảng điền 228 trẻ, trưởng Phong-diễn 86 trẻ, trưởng An lương đồng 149 trẻ.

Các đầu đề thi, buổi sáng thi 1 bài làm là quốc văn, 1 bài luận quốc văn, 2 bài tính đồ quốc văn.

Buổi chiều thi thì 1 bài hỏi về cách trị, 1 bài nguyện thí làm là pháp văn, 1 bài viết tập chữ Hán. Trong số 1.435 trẻ, chưa biết sẽ đậu được bao nhiêu.

THI SƠ-HỌC PHÁP-VIỆT

Kỳ thi Sơ học Pháp-việt (C. E. P. F. I.) trong tỉnh Thừa thiên: năm nay, sẽ vào ngày 5 Jun tới đây, số thí sinh cả toàn tỉnh cộng là 716 trẻ, chia làm 2 thí trưởng như dưới đây:

Các thí sinh ở về phía tả ngạn sông Hương trở ra bắc, thì thí tại trường Đông ba, cộng là 341 trẻ.

Còn các thí sinh ở về hữu ngạn sông Hương trở vào nam, thì đến thí tại trường Quốc học, cộng là 375 trẻ.

P. V.

hemisettes
élé
Các nhà buôn nên
hỏi tại nhà chế tạo
Cu Gioanh
68-70 Rue d'Emile
HA NOI

Phần thất nghiệp nghèo khổ không có tiền chi cho nôi, tôi phải chờ đến mai thì giúp cho họ nghèo trong khi đau ốm, song thất vọng, tôi đành phải chờ tới mai mang bệnh trở về thôi!

Lê-v-Tương ký

Tin trong giáo giới

Độ này người ta nói có vấn đề thời kỳ đầu của Họa chánh đã có giấy quan trên hoặc phải giao việc cho một quan Thanh tra người Pháp và về nhà nghỉ đợi bị đi nơi khác.

Nghe vấn đề thời kỳ kỳ đương vận động đi đến học tỉnh nào đó.

Làm lý trưởng bị cách, nay lại làm Hương bộ

THỪA-THIỆN. — Dân làng Nguyệt hiền, tổng Cổ chánh, huyện Hương thủy, có việc ở sau này, mong quan trên xét cho.

Nguyễn trong làng có Hương bộ Hoàng Trọng Duyên, trước làm Lý trưởng, năm những cái làng, bán từ 12 phiếu công trái của làng được 3905 mã từ tiền, năm báo đại thứ hai (1927) đồng dân làng có đơn kiện, nhờ quan trên xét rõ, kết án Lý trưởng Duyên và cách chức, khổ sai 11 tháng và bồi số học công trái 3905 lại cho làng.

Từ khi y mất án về, đã không bồi số học kỳ, y có bà con quyền thế, lại bảo chỉ y làm Hương bộ cầm quyền về đơn việc làng. Lý trưởng cũng vào một phe mà hiệp dân, như ruộng đất sống khổ nào thì được việc tỉnh biểu, lại trích một số ruộng một đồng đồng làm từ dân họ Nguyễn Phiến là anh em bên ngoại.

Về việc thuế thì thu học nhiều mà biến lại không đóng như số học... Một người đã can án những làm số tiền quốc trái tiền riêng kia, chưa bồi cho làng, mà lên cầm quyền làng, dân chúng tôi lấy làm đau lòng, mong quan trên xét cho dân nhỏ.

Dân làng

Lại việc cai Luyện ở Trường-thị VINH. — Năm trước Tiếng-dân đã có lần đăng việc Đông-dương-Luyện, cai thợ g (chaudronnier) ở nhà máy Trường-thị, bị bắt an hiệp thợ thuyền.

Vừa rồi lại xảy ra chuyện lời thời: Nguyễn thợ Vượng, thợ g, có quan người anh em bên phố ở trước cửa nhà máy; một hôm gặp giờ thợ nghỉ 15 phút, thợ thuyền gọi phố lại ăn có một cái Luyện. Trong lúc nhậu nhẹt, anh hàng phố bắt thợ người thợ nào đó là làm cho người ấy, không thì thôi. Cai Luyện một gọi một thợ không làm phố cho anh ta. Người bán phố nói là không nghe báo Báo xong rồi đi, cai L. yện bắt thợ Vượng là thợ g ở dưới quyền mình, vì là anh em với người bán phố: Nhân Vượng đang làm trong nhà máy (chaudronnier), cai Luyện (thành lập tại đánh Vượng) mấy cái tại nói là Vượng ngồi ngh, và trình đốc công (contre-maitre) phải Vượng mấy ngày công Vượng cầm tức không nói lại anh tôi, ngay lúc 9 giờ sáng hôm ấy, làm đơn lên quan chánh xin thời việc. Đến 11 giờ sáng là buổi thợ nhà máy nghỉ việc ra về, Vượng ra đường đến cai Luyện đánh một trận, Luyện bị thương, gãy hai cái răng. Luyện chạy vào trình đốc công nhà máy. Ông chánh không xử, nói là ngoài giờ làm việc, và nói vì cai Luyện thường hay sinh sự với thợ thuyền nên làm vậy thôi không bắt nữa!

Thế rồi hôm sau ông chánh sai đi bắt Vượng xin thời lại vào bắt đi bắt đi, nên cho gọi đến làm vào thợ người (ajusteur) ở đó section thợ không thuộc thợ thuyền cai Luyện nhà Chai cai Luyện bị thương lên đơn tại trại bệnh viện Vinh mấy ngày, đến chiều hôm thứ hai 11-6 về rồi đi làm mạnh về làm việc tại nhà máy như thường.

Đó là một bài học, không biết cai Luyện có bỏ cái tính thù vặt đi hay không? (Xem qua trang 4 cột 3)

RẤT CÓ ÍCH

Tỉnh Minh-Binh (Quinhon) là nơi thổ sản dầu dừa, mà thường niên đến mùa dầu không xuất cảng được, thời dân Annam ở miền Tam-quan lấy làm phiền vấn hết sức, là vì chỗ kỳ người mình lấy dầu dừa vì nghiệp.

Từ ngày hãng savon XUÂN-SANH của chúng tôi ra đời đến nay nhờ lấy toàn dầu dừa kỳ mà làm ra các thứ savon rất tốt (72%) nên được công chúng hoan nghinh rất nhiều và lại được các sở thí nghiệm của nhà nước chứng kiến. Vừa rồi chúng tôi đã được giấy Hội-chợ Hải-phong gửi vào khen tặng thứ savon của chúng tôi tốt hơn các thứ khác.

Món hàng nội hóa xứ Trung-kỳ ngày nay đã được mở mang. Vậy xin quý ngài lấy công tâm mà chiếu cố, để giúp cho kỳ nghiệp xứ mình được bước vững trên con đường tiến bộ.

Savonnerie XUÂN-SANH

Avenue Khải-Định - QUINHON

THUẬN - LONG

Rue Paul-Bert

Đại-lý độc-quyền HUẾ - ĐÔNG-HỚI

Thuốc lá "LUCIA"

tốt nhất



Có bán khắp nơi

Dùng sữa "LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết. Bao thầu cho Nhà - nước năm

1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Pédagogie etc... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: Giá mỗi hộp... 0330.

Đại lý: ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ - TOURANE - QUINHON

HU' KHÔNG

LƯƠNG-PHẬT dịch-thuật

65

Bà không thể ở một mình được. Phải có một người sống ở cùng bà để làm cho bà vững dạ trong khi bà đương bị một sự khủng hoảng bị một gây bởi sự yên tĩnh của các đồ đạc chung quanh. Những tiếng nói, những màu sắc, tất cả những cái gì sống và động đây, đều làm cho bà buồn muốn: bà khác hẳn được trông, nghe, và nhớ những cái gì có sự sống. Bà đánh đập với cái cuộc đời của những người đương đi đứng nói năng, một cách quá mong manh; bà còn quá trống, quá cô đơn, quá yếu đuối, không thể cử động, và tư tưởng của bà cũng còn lơ lửng. Chỉ một cái ý tưởng còn khúc sâu trong lòng bà; thế là đã thoát khỏi một cái ma lực vô hình và không gì có thể thắng nổi, và đã hai lần bị kéo đến một cái hố sâu mà ít ai thoát khỏi. Sống! Bà muốn sống!...

Khi tôi sẽ thuốc mê vừa hết, bà vừa nghe sự đau đớn trong thân mình, thì bà chỉ nghĩ đến như vậy. Sự khổ sở mà bà vừa trải qua, nó đè nặng lên cơ thể. Trong khi tôi vẫn còn bà gần cơ thể, thì bà lại mất cả các giác quan. Thật quá bất công, quá đáng ghê gớm! Nhưng bà sẽ sống, bà sẽ biết sự đầy đủ của thế vui trong sự

yên tĩnh mà bà sẽ có; và cái nhiệt độ của sự muốn sống, đặt vào cặp mắt, hai mắt của bà một cái vẻ lạ kỳ mà

Ái lịch trông thấy phải lấy làm cảm động.

Trong mấy ngày này mẹ nàng đã thay đổi nhiều quá. Đến lúc phải làm của bà đã bày các chén bát. Trám bộ mặt của bà cái lớp phấn trắng không đủ để che lấp vẻ tươi cười và làm cho bà ra vẻ một người già mà làm

tốt.

Ái lịch hy vọng: nhà giải phẫu đã không tỏ bộ hy vọng sao? Tuy nhiên trong não nàng cũng ngầm nghĩ lo sợ. Nàng nhớ lại cái niềm thích của Mỹ sơn khi chàng nghe tiếng thêu mà chạy đến liền một lần nữa, và chàng trả lời mấy câu hỏi một cách quá lên. Vì sao Mỹ sơn lại cũng đi như lần trước? Vì sao Mỹ sơn lại còn bỏ nàng ra đi nữa? Một cách buồn bã vô nghĩa, Ái lịch nhìn cái ánh sáng mặt trời chiếu vào vào cây bưởi nhà mới làm cuối cùng. Lần lần trong phòng trở lại rồi.

— Ái lịch! Bà Bà là vợ gọi con.

Ái lịch đi đến gần mẹ Bà Bà là vợ nhìn con với cặp mắt mở rộng, như lấy làm lạ; rồi nhớ những bà xảy lại vào tường.

— Mẹ không lấy ông Xơ cơ đâu.

Cả hai người đều mỉm cười. Bà lại nói: — Việc ấy rồi là một việc điên rồ. Ta là giàu hơn ông Xơ cơ. Ta hãy giữ lấy ai là không được, con đừng biết: Ông Xơ cơ đã già, mà lại còn ông Xơ cơ, bà lại sợ ông Xơ cơ đi rồi! Ông Xơ cơ đi rồi, nó hay, nó đẹp!

A, tôi sẽ ngừng xe lại, ta chưa muốn chết đâu... Ái con đường... cây cối... chúng ta sẽ bỏ dần chết hết.

— Mẹ ơi!... Ái lịch kêu vang, nắm lấy tay mẹ mà nghe tiếng như lần đầu. Vì con nói nổi lên, rồi với con nói, bà đã ra một sáng.

Mắt bà vẫn nhắm, mà nước mắt vẫn chảy.

— Trời ơi! Cuộc hạnh phúc! Sao lại làm cho tôi phải khổ với cái tai vạ này nữa. Bà cô bị hạnh phúc! Các môn học triệu của bà, học triệu của tôi... Hết mang đi mang đi hết. Tôi nghèo rồi! Tôi cần cần cách đi xin ăn.

Ái lịch không vang:

— Mẹ, mẹ ơi!

— Hết cả nhà lần đời, nào ở Hồng bảo, vàng ngọc, áo quần của tôi... Tôi không còn gì là của tôi, tôi phải lo thuê ngoài đường... Ông già giới thiệu! Xin ông đi cho tôi một miếng bánh!... Sao ông Bà là vợ của tôi, ông không cho tôi một miếng bánh à? Tôi là vợ ông kia mà!

Trong lúc ấy, Lai mộng đương cười, ở ngoài bước vào: trông thấy nàng liền đổi sắc, kinh hoàng giọng nói rên la của bà Bà là vợ chồng ta; bà lại rên rên ngồi gục... Người không hề gác tay đến, và từ cái phát ý đó với bà bà bắt đầu một cái đêm tối buồn tẻ, một cái đêm buồn đến nỗi sự xoay chuyển trong đầu óc, đầy lời nói oán, nói giận không ngừng; một cái đêm trường vắng lặng mà người ta không biết thời gian trôi qua thế nào, buồn gì không; một đêm mà các nhà bác

ai qua lại nói thì thầm với nhau và truyền lệnh cho các kháng cự; một đêm mà tưởng như hai mĩ nữ của bà đã nhắm mắt, là mắt của bà đã nhắm, thân mình đã lạnh, chỉ còn một đồng xương thịt không động đậy, chờ ngày xuống mồ thôi.

Trong đêm kỳ một trời dài mịt mịt, và ánh sáng đã bắt đầu hạ xuống cái nhà yên lặng ấy. Qua ngày thứ tư, đến mười một giờ bà Bà là vợ hết đau nữa, vì bà cũng hết thở. Lai mộng đã đi nghỉ bên cạnh người bạn mạng, chỉ có Ái lịch qui gối đầu gối và Mỹ sơn vào nằm bên.

Khi bà Bà là vợ khởi sự nói sáng, thì Mỹ sơn đã về đến; nhưng bộ dạng nàng buồn bã, vì chàng thấy mình vô lực, không học đã bị cái bệnh kia chiếm thắng. Từ khi đó, chàng đã đoán là bà Bà là vợ không thể sống được. Mỹ sơn nhớ những lần tay Ái lịch, và tuy rằng chống lại, nhưng chàng cũng đã dâng đưa phòng Lai mộng. Nhưng Ái lịch không vào phòng chị.

Trong đêm có một người đàn bà buồn bã đưa tay ôm lấy nàng; nàng nhận ra bộ mặt người thân thiết đương thường nói cho nàng một cách yêu đương: Mộng lang tiễn thư.

Ái lịch ngã vào mình bà.

— Mộng lang, chị ơi!

— Bà ơi! Khóc đi, khóc đi!

(Kỳ sau sẽ tiếp)

